

Giáo xứ Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp
Xứ đoàn Thiếu Nhi Thánh Thể Kitô Vua
Ngành Hiệp Sĩ 2

□ □ □

VỞ BÀI HỌC



“Trẻ thơ hạnh phúc là trẻ thơ
được yêu thương”

BÀI 1:

HỘI THÁNH TRONG CHƯƠNG TRÌNH CỨU ĐỘ CỦA THIÊN CHÚA

Lời Chúa:

“Còn anh em, anh em là giống nòi được tuyển chọn, là hàng tư tế vương giả, là dân thánh, dân riêng của Thiên Chúa, để loan truyền những kỳ công của Người, Đấng đã gọi anh em ra khỏi miền u tối, vào nơi đầy ánh sáng diệu huyền.” (1Pr 2, 9)

Câu hỏi:

1/ Hội Thánh là gì?

Thưa: Hội thánh là cộng đoàn những người được lời Thiên Chúa quy tụ thành Dân Chúa và thành thân thể Chúa Kitô qua Bí tích Thanh Tẩy.

2/ Hội Thánh được hình thành thế nào?

Thưa: Hội thánh được hình thành qua nhiều giai đoạn, theo sự sắp đặt của Chúa Cha: được tiên báo khi nguyên tổ sa ngã, được chuẩn bị cách kỳ diệu trong lịch sử Israel thời Cựu ước, được Chúa Kitô khai sinh nhờ cuộc khổ nạn và Phục sinh, rồi được Chúa Thánh thần tỏ bày trong ngày lễ ngũ tuần và sẽ hoàn tất trong vinh quang ngày cánh chung.

3/ Vì sao Hội Thánh là mẫu nhiệm?

Thưa: Vì Hội Thánh vừa hữu hình, vừa thiêng liêng mà chỉ có con mắt đức tin mới nhận ra.

Thực hành: Cầu nguyện cho những người chưa biết Chúa; cầu nguyện cho Hội Thánh, cho Đức Giáo Hoàng, các tu sĩ, linh mục.

BÀI 2:

TIN MỪNG VÀ CÁC NỀN VĂN HÓA

Lời Chúa:

“Vậy xin tất cả quý vị và toàn dân Ít-ra-en biết cho rằng: Ngoài Người ra không ai đem lại ơn cứu độ; vì dưới gầm trời này, không có một danh nào khác đã được ban cho nhân loại, để chúng ta phải nhờ vào danh đó mà được cứu độ” (Cv 4, 10a.11-12)

Câu hỏi:

1/ Hội nhập Tin Mừng vào văn hóa nghĩa là gì?

Thưa: Hội nhập văn hoá không phải là trở lại với những gì cũ kỹ, lỗi thời, mà chính là bắt kịp với nền văn hoá theo sự thay đổi của thời gian. Chính qua những đổi thay đó mà con người thấy được tâm thức và cách sống trên nền tảng truyền thống văn hoá. Từ đó nhận ra sự cần thiết và quan trọng của việc hội nhập Tin Mừng vào văn hoá.

2/ Ta phải Hội nhập Tin Mừng vào văn hóa như thế nào?

Thưa: Vì những con người đón nhận sứ điệp là đủ mọi hạng người, mọi lứa tuổi, mọi sắc dân, mọi ngôn ngữ nên ta phải cảnh giác để sự thích nghi, hội nhập văn hóa không làm biến chất sứ điệp của Đức Kitô.

3/ Em hiểu thế nào là “Những đóng góp nối tiếp nhau của nhiều thời đại” trong cuộc sống Kitô hữu?

Thưa: Chúng ta được thừa hưởng kho tàng về Thánh Kinh và Thánh Truyền nên chúng ta không ngừng học hỏi, tìm hiểu về Chúa Kitô. phải nỗ lực đào sâu niềm tin của mình và sống niềm tin ấy. Nhờ đó, mỗi ngày chúng ta có thể hiểu biết Chúa nhiều hơn.

Thực hành: Chuyên cần học hỏi giáo lý, siêng năng tham dự thánh lễ để có niềm tin vững chắc vào Thiên Chúa. Từ đó chúng ta mạnh dạn giới thiệu Chúa cho mọi người.

BÀI 3:

HỘI THÁNH THỜI PHÔI THAI Ở PALESTIN

Lời Chúa:

“ Trong cộng đoàn, không ai phải thiếu thốn, vì tất cả những người có ruộng đất nhà cửa, đều bán đi, lấy tiền, đem đặt dưới chân các Tông Đồ. Tiền ấy được phân phát cho mỗi người, tùy theo nhu cầu.” (Cv 4, 34-35)

Câu hỏi:

1/ Cộng đoàn Kitô hữu tiên khởi có những nét son nổi bật nào làm gương mẫu cho mọi thế hệ?

Thưa: Các tín hữu thời bấy giờ rất đông đảo mà chỉ có một lòng một ý. Tình yêu thương giữa các cộng đoàn gây ngạc nhiên cho những người xung quanh (Cv 2, 42-47):

+ Mọi sự đều là của chung.

+ Nhiệt thành siêng năng tham dự các nghi lễ ở đền thờ và tổ chức những buổi họp riêng, để bẻ bánh và cầu nguyện.

2/ Cộng đoàn Kitô hữu tiên khởi được tổ chức như thế nào?

Thưa: Cộng đoàn nguyên thủy ở Giêrusalem có một tổ chức: vừa theo khuôn khổ Do Thái vừa có những đặc tính mới mẻ và riêng biệt của Kitô giáo. Cộng đồng mới này chưa tách biệt khỏi hội đường Do Thái. Họ vẫn nhiệt thành tham dự các lễ bái ở đền thờ và các buổi họp ở hội đường. Ngoài ra họ còn có những buổi họp riêng: để “Bẻ bánh” và cầu nguyện, nghĩa là cử hành Tiệc Thánh.

Thực hành: Mạnh dạn giới thiệu Chúa cho mọi người (kể chuyện về Chúa, về các Thánh, làm dấu Thánh Giá trước bữa ăn, vui cười, hòa đồng, bác ái...)

BÀI 4:

HỘI THÁNH RA KHƠI VỚI THÁNH PHAOLÔ (TIẾT 1)

Lời Chúa:

“ Vậ y khi nhận ra ân huệ Thiên Chúa đã ban cho tôi, các ông Gia-cô-bê, Kê-pha và Gio-an, những người được coi là cột trụ, đã bắt tay tôi và ông Ba-na-ba để tổ dấ u hiệp thông: chúng tôi thì lo cho các dân ngoại, còn các vị ấy thì lo cho những người được cắt bì.”

(Gl 2, 9)

Câu hỏi:

1/ Thánh Phaolô là ai?

Thưa: Thánh Phaolô tên thật là Saolô. Sinh tại Tarso xứ Kilikia năm thứ 10 sau công nguyên trong một gia đình Do Thái, thuộc chi tộc Bengiamin, ông là công dân Roma.

- Ban đầu rất nhiệt thành trong việc bắt bớ các Kitô hữu. Sau biến cố trên đường Đa-mát, ông đã trở lại đạo và bắt đầu rao giảng Tin Mừng.
- Năm 67, ngài đã tử đạo tại Roma để làm chứng cho Chúa Giêsu Kitô.

2/ Em hãy kể ra những hành trình truyền giáo của Thánh Phaolô?

Thưa: Có 3 cuộc hành trình:

- + Hành trình thứ nhất: từ năm 45 đến năm 49
- + Hành trình thứ hai: từ năm 50 đến năm 52
- + Hành trình thứ ba: từ năm 53 đến năm 58

Thực hành: Hãy biết hòa đồng, cộng tác với nhau trong các chương trình của đội, của ngành trong tinh thần khiêm tốn giúp đỡ lẫn nhau để cùng thăng tiến...

BÀI 5:

HỘI THÁNH RA KHƠI VỚI THÁNH PHAOLÔ (TIẾT 2)

Lời Chúa:

“Thật vậy, thưa anh em, tôi xin nói cho anh em biết: Tin Mừng tôi loan báo không phải là do loài người. Vì không có ai trong loài người đã truyền lại hay dạy cho tôi Tin Mừng ấy, nhưng là chính Đức Giê-su Ki-tô đã mặc khải.” (Gl 1, 11)

Câu hỏi:

1/ Vì sao Thánh Phaolô được gọi là “Tông Đồ Dân Ngoại”?

Thưa: Ban đầu ông là người bắt bớ những ai tin vào Đức Kitô, nhưng sau biến cố té ngã trên đường Đa-mát, ông được Thiên Chúa chữa lành. Từ đó ông hăng hái rao giảng về Đức Kitô và tự nhận mình là Tông Đồ Dân Ngoại (Gl 2, 8)

- ❖ **Bổ sung:** “Tông đồ dân ngoại” có thể hiểu là rao giảng Tin Mừng cứu độ của Đức Kitô cho những người không thuộc dân Do Thái, hay nói đúng hơn, là tông đồ của chư dân hoặc của các dân tộc. Thánh Phaolô mở rộng nhãn giới ơn cứu độ ở hai điểm: Thứ nhất, kế hoạch cứu độ của Thiên Chúa mở rộng đến hết các dân tộc, chứ không chỉ giới hạn vào dân tộc Israel mà thôi. Thứ hai, để được lãnh ơn cứu độ, các tín hữu không buộc phải tuân giữ luật lệ của Môsê (luật cắt bì,...), nhưng chỉ cần tin Đức Kitô là Đấng Cứu Thế. Điều kiện này cũng được đặt ra cho người Do Thái nữa. Như vậy, từ nay sẽ không còn phân biệt giữa “Do Thái” và “các dân” nữa, nhưng tất cả sẽ hợp thành một Dân mới của Thiên Chúa, tức là Hội Thánh.

2/ Em hãy kể ra 13 thư của Thánh Phaolô?

Thưa: Trong quá trình truyền giáo, Thánh Phaolô đã viết 13 thư sau:

- 1) Thư gửi tín hữu Rôma (Rm)
- 2) Thư 1 gửi tín hữu Corinthô (1 Cor)
- 3) Thư 2 gửi tín hữu Corinthô (2 Cor)
- 4) Thư gửi tín hữu Galata (Gal)
- 5) Thư gửi tín hữu Êphêsô (Eph)
- 6) Thư gửi tín hữu Philipphê (Phi)
- 7) Thư gửi tín hữu Colossê (Col)
- 8) Thư 1 gửi tín hữu Thessalônica (1 Th)
- 9) Thư 2 gửi tín hữu Thessalônica (2 Th)
- 10) Thư 1 gửi Timôthê (1 Tim)
- 11) Thư 2 gửi Timôthê (2 Tim)
- 12) Thư gửi Titô (Tit)
- 13) Thư gửi Philêmon (Phm)

Thực hành: Học hỏi tinh thần nhiệt thành truyền giáo của Thánh Phaolô, chúng ta hãy truyền giáo trong những lúc có thể, để mọi người nhận ra ơn cứu độ của Thiên Chúa dành cho loài người chúng ta.

BÀI 6:

NGƯỜI KITÔ HỮU TRONG MỘT THẾ GIỚI KHÔNG HIỂU HỌ

Lời Chúa:

“Lạy Cha chí thánh, xin gìn giữ các môn đệ trong danh Cha mà Cha đã ban cho con, để họ nên một như chúng ta... Con đã truyền lại cho họ lời của Cha, và thế gian đã ghét họ vì họ không thuộc về thế gian, cũng như con đây không thuộc về thế gian. Con không xin Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ khỏi ác thần”. (Ga 17, 11b.14-15)

Câu hỏi:

1/ Trong thời kỳ đầu, người Kitô Giáo đã bị hiểu lầm ra sao?

Thưa: Số Kitô hữu gia tăng, họ cử hành Tiệc Thánh theo Kitô giáo, có lối sống khác với người Do Thái và dân ngoại nên bị nghi kỵ, vu khống, bị giới trí thức và chính trị gia phê phán nhiều điều.

2/ Người Kitô Giáo bị vu khống và phê phán như thế nào?

Thưa: là những điều sau đây:

- + Kitô hữu là những kẻ dốt nát và kiêu kỳ: vì được thu nạp từ những giai cấp thấp trong xã hội.
- + Kitô hữu là người “vô thần”: vì không tham dự các nghi thức phụng tự cổ truyền, không tôn thờ hoàng đế mà lại thờ một tên trộm cướp bị đóng đinh thập giá.
- + Họ là những kẻ loạn luân: vì họ tụ tập nhau ăn bữa tối là để truy hoan, làm những trò xấu xa nhất giữa “anh” và “em”.
- + Các Kitô hữu ăn thịt người: vì “thịt máu họ ăn chính là thịt của đứa trẻ bị giết để tế lễ”.
- + Giáo thuyết Kitô Giáo là phi lý: vì Thiên Chúa là Đáng trọng hảo, bất biến, không thể nào hạ mình để thành một trẻ nít được.

3/ Chính quyền Rôma đã làm gì đối với người Kitô giáo?

Thưa: Chính quyền Rôma gieo nghi ngờ và coi Kitô hữu là nguy hiểm cho Đế quốc, nên quyết triệt hạ bằng các cuộc bách hại suốt 300 năm.

Thực hành: Những khi gặp phải khó khăn, khích bác, bách hại, lao đao... chúng ta hãy nài xin Chúa ở bên cạnh cùng đồng hành để gìn giữ và dẫn dắt chúng ta vững bước trong đức tin.

BÀI 7:

LÀM KITÔ HỮU TRONG NHỮNG THẾ KỶ ĐẦU

Lời Chúa:

“Chúng ta biết rằng: con người cũ nơi chúng ta đã bị đóng đinh vào thập giá với Đức Kitô, như vậy, con người do tội lỗi thống trị đã bị hủy diệt, để chúng ta không còn làm nô lệ cho tội lỗi nữa. Nếu chúng ta cùng chết với Đức Kitô, chúng ta cũng sẽ cùng sống với Người: đó là niềm tin của chúng ta”. (Rm 6, 6.8)

Câu hỏi:

1/ Làm người Ki-tô hữu là như thế nào?

Thưa: Làm người Ki-tô hữu tức là đón nhận Tin mừng của Đức Giêsu và thay đổi cuộc sống bằng cách để Tin Mừng biến đổi mình.

2/ Vào những thế kỷ đầu, điều kiện để trở thành Ki-tô hữu là gì?

Thưa: Ai muốn trở nên Ki-tô hữu phải thống hối lỗi lầm, thực hành các giới răn, đón nhận Tin Mừng và tuyên xưng đức tin vào Chúa Giê su. Người xin tòng giáo phải được các Kitô hữu giới thiệu và bảo đảm về sự nghiêm túc của đương sự.

3/ Sinh hoạt của Ki-tô hữu thời kỳ đầu như thế nào?

Thưa: Các Ki tô hữu thời đầu sống thành cộng đoàn, họ cử hành phụng vụ tại nhà riêng, các khu vườn hay nghĩa trang. Dần dần mới hình thành những quy luật về tổ chức, phụng vụ và bí tích.

Từ giữa thế kỷ thứ 3, các nhà thờ đã được xây cất để cử hành các nghi thức phụng vụ.

Thực hành: là người Ki tô hữu, em hãy giới thiệu Chúa cho người khác qua cách sống hằng ngày của em.

BÀI 8:

NHỮNG CUỘC BÁCH HẠI (TIẾT 1)

Lời Chúa:

“Đóng đinh Người vào thập giá xong, chúng đem áo Người ra bốc thăm mà chia nhau. Rồi chúng ngồi đó mà canh giữ Người. Phía trên đầu Người, chúng đặt bản án xử tội Người viết rằng: “Người này là Giêsu, vua người Do Thái”. (Mt 27, 35-37)

Câu hỏi :

1/ Nguyên nhân các Ki-tô hữu bị Đế quốc La Mã bách hại là gì?

Thưa: Sứ điệp Kitô Giáo lan truyền mạnh mẽ trong Đế Quốc La Mã. Chính sự mới mẻ và độc lập của sứ điệp là nguyên cớ khiến các Hoàng đế lo sợ, từ đó gây nên những cuộc bách hại khủng khiếp kéo dài suốt ba thế kỷ.

2/ Các Hoàng đế lo sợ điều gì?

Thưa: Những điều sau:

- + Thứ nhất: Người Kitô hữu chỉ tôn thờ một Thiên Chúa duy nhất chứ không chấp nhận uy quyền tuyệt đối của Hoàng đế.
- + Thứ hai: Sứ điệp Chúa Kitô dạy con người phải thương yêu nhau, mọi người là anh em cùng một Cha trên trời khiến họ khó chấp nhận (vì bị thiệt thòi: mất những nô lệ)
- + Thứ ba: Những người theo Chúa ngày càng đông khiến họ sợ Kitô hữu sẽ bành trướng lấn át họ.

3/ Các Kitô hữu bị bách hại vì tội danh gì?

Thưa: Các Kitô hữu bị kết án chỉ vì họ mang danh “Kitô hữu” chứ không phải họ gây ra tội ác gì. Trong những lúc căng thẳng họ phải sống trong “hang toại đạo” để tránh những cuộc bách hại.

Thực hành: Noi gương các Thánh Tử Đạo, em quyết tâm giữ vững lòng tin và phó thác nơi Chúa trong mọi hoàn cảnh.

BÀI 9:

NHỮNG CUỘC BÁCH HẠI (TIẾT 2)

Lời Chúa:

“Phúc thay anh em khi vì Thầy mà bị người ta sỉ vả, bách hại và vu khống đủ điều xấu xa. Anh em hãy vui mừng hớn hở, vì phần thưởng dành cho anh em ở trên trời thật lớn lao”. (Mt 5, 11-12)

Câu hỏi :

1/ Nơi các hang toại đạo có rất nhiều chữ “Pax” (Bình an) điều này có ý nghĩa gì?

Thưa: Chữ PAX: Nơi an nghỉ của những người đã chết/ (Bình an): Điều này nói lên rằng: Mặc dù bị bắt bớ, đàn áp nhưng các Ki-tô hữu vẫn luôn bình an tin tưởng vào Chúa, sống trong Chúa, chết trong Chúa, và mong được an hưởng sự sống đời đời với Đức Ki-tô trên Nước Trời.

2/ Chữ "Martyr" có ý nghĩa là gì?

Thưa: Chữ “Martyr” có nghĩa là “Chứng nhân” - một vị tử đạo đúng nghĩa phải hội đủ ba yếu tố: khôn ngoan, can đảm và ý thức làm chứng cho Đức Kitô.

Thực hành: Noi gương các Thánh Tử Đạo, em quyết tâm giữ vững lòng tin và phó thác nơi Chúa trong mọi hoàn cảnh.

BÀI 10:

HỘI THÁNH THẨM NHẬP VÀO ĐỜI SỐNG XÃ HỘI

Lời Chúa:

Đức Giêsu nói: "Nước trời cũng giống như chuyện hạt cải người nọ lấy gieo trong ruộng mình. Tuy nó là loại nhỏ nhất trong tất cả các hạt giống, nhưng khi lớn lên, thì lại là thứ lớn nhất; nó trở thành cây, đến nỗi chim trời tới làm tổ trên cành được" (Mt 13, 31-32)

Câu hỏi:

1/ Thời điểm nào Kitô Giáo không còn bị đế quốc La Mã bách hại?

Thưa: Sau ba thế kỷ cấm cách, năm 311 Hoàng đế Constantino gia nhập Ki-tô giáo, Hội Thánh được bình an, các Kitô hữu không còn bị bách hại, đánh dấu bước khởi đầu của “Hội Thánh thời Constantin”.

2/ Hội Thánh từ thời Hoàng Đế Constantino có những đặc điểm gì?

Thưa: Có những đặc điểm sau:

- Hội Thánh và nhà nước trở nên thân thiện
- Hội Thánh được nhà nước ưu đãi và hỗ trợ cả trong việc chống lại bè rối; các thánh đường lớn được xây dựng
- Nhà nước can thiệp vào đời sống Hội Thánh khiến Hội Thánh bị lệ thuộc, do đó làm phai nhạt men Phúc Âm
- Bè rối nguy hiểm trong thời kỳ này là bè Ario
- Các Thánh Giáo Phụ đã có những tác phẩm bảo vệ giáo lý, đức tin, và bênh vực Hội Thánh
- Xuất hiện nhiều những người nam nữ sống đời đồng trinh và thanh khiết.

3/ Công đồng là gì? Tính đến nay có bao nhiêu công đồng chung?

Thưa: Công đồng là cuộc hội họp của các Giám Mục, khi các Giám Mục của Hội Thánh trên toàn thế giới được Đức Thánh Cha triệu tập để họp bàn về một vấn đề giáo lý hay kỷ luật, không theo thời gian nhất định nhưng tùy theo nhu cầu của Hội Thánh, gọi là Công đồng chung. Tính đến nay, có 21 công đồng chung.

Thực hành: Thực thi Lời Chúa dạy: “*là muối và ánh sáng...*” để qua những việc tốt đẹp chúng ta làm, mọi người nhận biết Thiên Chúa.

BÀI 11:

SỰ HÌNH THÀNH KINH TIN KÍNH

Lời Chúa:

Đức Giêsu đến gần nói với các ông:” Thầy đã được trao toàn quyền trên trời dưới đất. Vậy anh em hãy đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ, làm phép rửa cho họ nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần, dạy bảo họ tuân giữ mọi điều Thầy đã truyền cho anh em. Và đây Thầy ở cùng anh em mọi ngày cho đến tận thế”. (Mt 28, 18-20).

Câu hỏi:

1/ Chủ trương của bè rối Ario là gì?

Thưa: Bè rối Ario chủ trương bảo vệ các ưu phẩm của Thiên Chúa độc nhất: “Chỉ mình Chúa Cha là Đấng hiện hữu mà không có khởi đầu, còn Chúa Con đã có một khởi đầu, như vậy không hoàn toàn có cùng bản tính với Chúa Cha, Chúa Con lệ thuộc vào Chúa Cha.”

** Lạc thuyết Ario cho rằng, Chúa Giêsu là Ngôi lời Thượng đẳng và Ngôi lời được tạo thành chứ không phải có từ khởi đầu.- Điều này trái với niềm tin trong Kinh Thánh, Thánh Gioan viết: “Lúc khởi đầu đã có Ngôi Lời, Ngôi Lời luôn hướng về Thiên Chúa, và Ngôi Lời là Thiên Chúa” (Ga 1, 1)*

2/ Để chống lại bè rối Ario và các học thuyết sai lệch chối bỏ Chúa Thánh Thần là Thiên Chúa, những công đồng nào của Giáo hội được triệu tập và kết quả như thế nào?

Thưa : Để chống lại bè rối Ario và các học thuyết sai lệch, công đồng Nicêa (năm 325) và công đồng Constantinopoli (năm 381) được triệu tập và chuẩn y Kinh Tin Kính ngày nay mà ta đọc trong thánh lễ.

Thực hành: Cầu xin Thiên Chúa củng cố đức tin cho chúng ta để chúng ta nhận ra sự hiện diện thật bình thường của Chúa trong cuộc sống của mình.

BÀI 12:

CÁC GIÁO PHỤ

Lời Chúa:

“Hãy vui mừng vì có niềm hy vọng, cứ kiên nhẫn lúc gặp gian truân và chuyên cần cầu nguyện. Hãy chia sẻ với các thánh đang lâm cảnh thiếu thốn và ân cần tiếp đãi khách đến nhà. (Rm 12, 12-13).

Câu hỏi:

1/ Giáo phụ là ai ?

Thưa: Là những nhà thông thái sống vào những thế kỷ đầu của Hội Thánh, có đời sống thánh thiện gương mẫu, trỗi vượt về phẩm chất giáo lý, và được Hội Thánh công nhận.

2/ Các Giáo phụ có công gì trong Hội thánh ?

Thưa: Các Giáo Phụ góp phần hướng dẫn suy niệm Thánh Kinh, hướng dẫn đời sống luân lý, diễn giải và bảo vệ đức tin Kitô Giáo, loan báo Tin Mừng và xây dựng cơ cấu nền tảng của Hội Thánh, đặc biệt là trong lãnh vực phụng vụ.

Thực hành: Em hãy luôn tuyên xưng niềm tin vào Chúa Giêsu bằng cách cố gắng sống yêu thương, giúp đỡ mọi người chung quanh, như lời Chúa Giêsu đã dạy.

BÀI 13:

HỘI THÁNH CẢM HÓA DÂN MANDI

Lời Chúa:

Đức Giê-su phán: “Nhưng giờ đã đến -và chính là lúc này đây- giờ những người thờ phượng đích thực sẽ thờ phượng Chúa Cha trong thần khí và sự thật, vì Chúa Cha tìm kiếm những ai thờ phượng Người như thế. Thiên Chúa là thần khí, và những kẻ thờ phượng Người phải thờ phượng trong thần khí và sự thật.” (Ga 4, 23-24)

Câu hỏi:

1/ “Mandi” là dân tộc nào?

Thưa: Tiếng “Mandi” (Barbare) không đồng nghĩa với “dã man, mọi rợ” nhưng chỉ nói lên sự chất phát, quê mùa so với một dân tộc đã có những tổ chức chính trị, nghệ thuật, văn hoá phong phú.

– Khối Mandi là nhiều nhóm bộ lạc khác nhau: Họ khác nhau về tính khí, tín ngưỡng, văn hoá, có thể chia thành ba nhóm:

- + Nhóm German: Thờ mặt trời, mặt trăng, sấm chớp...; Tính tình hung bạo, say sưa nhưng chất phát, ngay thẳng.
- + Nhóm Slave: Bản tính thích xâm lăng, chiến tranh, di động. Họ là thủy tổ của dân Đông Âu ngày nay.
- + Nhóm Mongol: Dữ tợn nhất, da vàng, là những kỵ mã lanh lẹ. Đặc điểm của dân này là sau khi cướp bóc, tàn phá, họ rút về đồng bằng vắng chứ không đóng tại thành thị.

2/ Dân Mandi có liên hệ gì với Hội Thánh?

Thưa: Biến cố Mandi bành trướng trên Đế Quốc La Mã, họ được Hội Thánh nỗ lực cảm hoá, không đầy ba thế kỷ, tất cả các dân tộc Mandi đã trở lại đạo Công Giáo.

Bài làm:

Em hãy cho biết những vị Thánh nào đã cảm hoá dân Mandi tại các nước Đức, Ái Nhĩ Lan (Ireland), Anh.

BÀI 14:

CÁC DÒNG TU

Lời Chúa:

“Tất cả các tín hữu hợp nhất với nhau và để mọi sự làm của chung. Họ đem bán đất đai của cải, lấy tiền chia cho mỗi người tùy theo nhu cầu.” (Cv 2, 44-45)

Câu hỏi:

1/ Các dòng tu đã khởi đầu trong Hội Thánh như thế nào?

Thưa: Bậc tu hành có từ khi Giáo Hội được hình thành, đời sống của họ bắt nguồn từ Tin Mừng vì nó là bắt chước cuộc đời Chúa Giêsu Kitô. Có những người yêu thích sự thanh vắng, họ muốn sống xa những nơi phồn hoa, đô hội, tìm nơi thanh vắng để dễ gặp Chúa... Khi cuộc bách hại bùng nổ, các vị bỏ buộc phải rời đô thị tản vào sa mạc hoặc lên miền sơn cước. Từ đó xuất hiện những hình thức ẩn tu, khổ tu, tu viện... Với thời gian, đời tu trở thành nếp sống vững chắc được Giáo Hội nhìn nhận. Đó là các dòng tu.

2/ Dòng tu đóng vai trò gì trong Hội Thánh?

Thưa: Trước hết, các tu viện thường là trung tâm đào tạo những thành phần lãnh đạo Hội Thánh. Các dòng tu là nơi phát xuất những phong trào nhằm luyện tập và nâng cao các nhân đức, tài giỏi nghệ thuật (kể cả nghệ thuật thánh), đồng thời cũng đóng góp rất nhiều vào đời sống giáo dục, văn hóa, xã hội.

Thực hành:

Con đường theo Chúa ngập đầy khó khăn nhưng cũng không thiếu niềm vui, bắt chước gương tiên tri Giêrêmia để dám nói rằng: *Lạy Chúa, Ngài đã dụ dỗ con, và con vui sướng để mình bị dụ bước theo Chúa, sống cho Chúa, phục vụ cho tha nhân.*

BÀI 15+16:

KITÔ GIỚI (CHRÉTIENTÉ) (Tiết 1+2)

Lời Chúa:

Khi thầy trò tới Ca-phác-na-um, thì những người thu thuế cho đèn thờ đến hỏi ông Phê-rô: “Thầy các ông không nộp thuế sao?” Ông đáp: “Có chứ!” Ông về tới nhà, Đức Giê-su hỏi đón ông: “Anh Si-môn, anh nghĩ sao? Vua chúa trần gian bắt ai đóng sưu nộp thuế? Con cái mình hay người ngoài?” Ông Phê-rô đáp: “Thưa, người ngoài.” Đức Giê-su liền bảo: “Vậy thì con cái được miễn. Nhưng để khỏi làm gai mắt họ, anh ra biển thả câu; con cá nào câu được trước hết, thì bắt lấy, mở miệng nó ra: anh sẽ thấy một đồng tiền bốn quan; anh lấy đồng tiền ấy, nộp thuế cho họ, phần của Thầy và phần của anh.” (Mt 17, 24-27)

Câu hỏi:

1/ Kitô giới là gì?

Thưa: Từ “Kitô giới” (Chrétienté) chỉ một hình thức tương quan giữa xã hội và Giáo hội thời Trung cổ (600-1300). Các nước Châu Âu thời Trung Cổ theo Kitô giáo tự xem mình như một đại gia đình có chung một người Cha ở trên trời dưới sự hướng dẫn của vị đại diện là Đức Giáo hoàng.

2/ Kitô giới thời trung cổ có những nét gì nổi bật?

Thưa: Kitô giới thời trung cổ có những nét nổi bật sau:

- Quyền lực Giáo Hội mạnh mẽ, uy quyền tối cao thuộc về Đức Giáo Hoàng.
- Các Đan Sĩ sống đời sống thánh thiện, tượng trưng cho người Kitô hữu lý tưởng.
- Hoạt động trí thức của các Đan Viện phát triển mạnh mẽ, nhiều trường học mở ra.
- Học phái kinh viện khai sinh do nhu cầu giảng dạy triết học và thần học.
- Tổ chức giáo toà: Lập toà án xét xử những lạc giáo chống đối Giáo Hội.

3/ Vai trò của các Đức Giáo Hoàng thời Trung Cổ như thế nào?

Thưa: Đức Giáo Hoàng trở nên như người cầm cân nảy mực của Âu Châu, các ngài chi phối cả chính quyền phần đời trở thành trọng tài của các Quốc gia, các ngài lập tòa án để xử lạc giáo, lập quân đội để chinh phạt những kẻ chống đối Giáo Hoàng (Thập Tự Chinh). Vì thế dẫn đến nguy cơ uy quyền của Đức Giáo Hoàng về tinh thần thiêng liêng bị suy giảm.

4/ Kitô giáo thời trung cổ nhìn về Thiên Chúa như thế nào?

Thưa: Kitô giáo thời trung cổ có cái nhìn quá khích về Thiên Chúa, họ nghĩ rằng: Thiên Chúa là Chúa tối cao, mọi lãnh chúa trần gian chỉ là nô bộc của Người, Người ban phát sự sống và cái chết, niềm vui và khiếp hãi, thành công và thất bại... Do đó, họ khiếp sợ Thiên Chúa nhiều hơn là yêu mến.

5/ Đời sống Giáo Hội Trung Cổ được cải tổ ra sao?

Thưa: Trong một thời gian dài Đan sĩ được tượng trưng cho người Kitô hữu lý tưởng. Nhiều giáo dân đạo đức cố gắng sống gần như nhà tu và khi chết họ xin được chôn cất trong bộ áo dòng ; Nhiều trường học được mở. Học phái Kinh viện được khai sinh, đồng thời còn xuất hiện thêm nhiều hình thức tu trì mới.

6/ “Học phái kinh viện” là gì?

Thưa: Học phái kinh viện hay còn gọi là khoa học kinh điển được khai sinh do nhu cầu giảng dạy triết học và thần học. Học phái này có ngôn ngữ và phương pháp riêng dựa trên tác phẩm của các Giáo phụ. Đặc biệt là Thánh Augustino, được Thánh Toma Aquino kết hợp lại thành một tổng luận thần học.

Thực hành: Em hãy luôn tuyên xưng niềm tin vào Chúa Giêsu bằng cách cố gắng sống yêu thương, giúp đỡ mọi người chung quanh, như lời Chúa Giêsu đã dạy.

BÀI 17+18:

LẠC GIÁO – LY GIÁO (Tiết 1+2)

Lời Chúa:

“Thầy là cây nho, anh em là cành. Ai ở lại trong Thầy và Thầy ở lại trong người ấy, thì người ấy sinh nhiều hoa trái, vì không có Thầy, anh em chẳng làm gì được.” (Ga 15, 5)

Câu hỏi:

1. Hồi Giáo ra đời như thế nào?

Thưa : Vào thế kỷ thứ VII, Hồi Giáo xuất hiện từ thành Lamecque xứ Ả Rập, do Môhamét sáng lập, ông tự nhận mình là tiên tri cuối cùng mang sứ điệp từ trời, có nhiệm vụ phục hồi niềm tin độc thần: chỉ có một Thiên Chúa duy nhất mà người tín hữu phải vâng phục tuyệt đối. Hồi giáo là một tôn giáo quá khích đã tung ra những cuộc xâm chiếm như sấm sét và đã xóa sạch dấu tích Kitô giáo ở vùng Bắc Phi vào đầu thế kỷ XII.

2. Lý do nào chia cắt giữa Giáo Hội Đông Phương và Giáo Hội Tây Phương?

Thưa : Những lý do tạo nên cuộc chia cắt :

a/ Giáo Hội Đông Phương :

- Giáo Hội Đông Phương bị cột chặt vào thế lực Byzantin và do Hoàng Đế đặt lên.
- Không biết tiếng La Tinh
- Nghi lễ chính là đức tin

b/ Giáo Hội Tây Phương :

- Giám Mục Rôma tách khỏi sự bảo hộ của Hoàng đế
- Không biết tiếng Hy Lạp
- Phân biệt dễ dàng Giáo lý và nghi lễ
- Các cuộc Thập Tự Chinh thế kỷ VII – XII : Đông Phương bị Hồi giáo đánh chiếm, Tây Phương đem quân đến giải vây, rồi chiếm giữ luôn, gây nên hố sâu nghi kỵ, ngày càng xa cách.

3/ Những nguyên nhân nào phát sinh các nhóm ly khai ?

Thưa: Những nguyên nhân phát sinh các nhóm ly khai:

- Phần lớn các nhóm ly khai thời Trung Cổ là một sự phản kháng theo Tin mừng chống lại một Giáo Hội quá giàu có ; họ muốn Giáo hội trung thành với tinh thần của Đức Kitô trong Tin mừng .
- Khoảng giữa thế kỷ XIII , đời sống đạo đức của Giáo Hội bắt đầu xuống dốc . Cuộc chanh chấp ngôi vị Giáo Hoàng làm lay chuyển mọi cơ cấu và trật tự xã hội
- Nhiều tu viện sa sút không còn theo đúng đường lối của vị sáng lập . Nhiều Giám Mục , kinh sĩ phần lớn thuộc hàng quý tộc sống cuộc đời sa hoa . Hàng giáo sĩ cấp dưới lâm tình trạng lệ thuộc và nghèo khổ . Nhiều vị không được huấn luyện chắc chắn , thiếu cả một nền đạo đức cần thiết .

Thực hành: Em luôn nhớ cầu nguyện cho những ai chống đối Kitô giáo được nhận biết tình yêu vô biên của Thiên Chúa mà sớm quay về.

BÀI 19 + 20:

PHỤC HƯNG VÀ CẢI CÁCH (Tiết 1+2)

Lời Chúa:

“Người nói với những kẻ bán bò cừu: “Đem tất cả những thứ này ra khỏi đây, đừng biến nhà Cha tôi thành nơi buôn bán.” Các môn đệ của Người nhớ lại lời đã chép trong Kinh Thánh: Vì nhiệt tâm lo việc nhà Chúa, mà tôi đây sẽ phải thiệt thân.” (Ga 2, 16-17)

Câu hỏi:

1/ Bối cảnh Giáo Hội và xã hội thời phục hưng như thế nào?

Thưa: Cuối thế kỷ XV, các quốc gia theo chủ nghĩa hiện đại xuất hiện và muốn độc lập khỏi những thế lực đã lỗi thời (quyền Giáo Hoàng và đế quốc Đức). Một cuộc phục hưng văn hóa sâu xa diễn ra và được mệnh danh là “thời kỳ phục hưng”. Nhiều xứ sở Châu Âu đã có bộ mặt của một quốc gia theo chúng ta hiểu ngày nay: một chủ quyền vững mạnh, nền kinh tế, quân đội.

2/ Các phong trào cải cách cụ thể ra sao?

Thưa:

a/ Cải cách ly khai khỏi Giáo Hội:

+ Martin Luther, một tu sĩ Công Giáo, từ năm 1517, phát khởi tại Đức phong trào cải cách và thoát ly khỏi Giáo Hội. Luther nhấn mạnh giá trị Kinh Thánh và ơn công chính hóa nhờ đức tin, loại bỏ những phương tiện trần gian kể cả hàng giáo phẩm.

+ Zwingli (người Thụy Sĩ), Calvino (người Pháp) cũng theo Luther, ly khai khỏi Giáo Hội nhưng áp dụng quan điểm hơi khác một chút.

b/ Cải cách trong lòng Giáo Hội:

+ Erasmo, một Linh mục đầy nhiệt huyết và sáng suốt, truyền bá một con đường sống chừng mực, đại lượng và ôn hòa theo tinh thần Phúc Âm.

+ Ignatio Loyola, một kỵ mã Tây Ban Nha, đưa ra nguyên tắc cho việc cải cách như sau: Các Giám mục vẫn luôn là các vị lãnh đạo của Giáo Hội do Chúa lập nên; ngăn chặn sự chia rẽ trong Hội Thánh tại những nơi còn có thể được; Rao giảng Phúc Âm trên những vùng đất mới khám phá ra.

3/ Công Đồng Trento được thành lập từ năm nào và do ai?

Thưa: Công đồng Trento được Đức Giáo Hoàng Phaolô III triệu tập tại Trento, diễn ra từ 13/12/1545 đến 4/12/1563. Công đồng xác định nhiều điểm về tín lý, canh tân mục vụ, chống thể phản (cấm một số điều người Tin Lành đã làm), lập các chủng viện để đào tạo giáo sĩ.

Bài làm:

Em hãy tìm hiểu và cho biết nội dung công đồng Trento.

BÀI 21:

PHÚC ÂM HÓA THẾ GIỚI - KITÔ GIÁO THỜI CẬN ĐẠI

Lời Chúa:

“Bấy giờ, Người mở trí cho các ông hiểu Kinh Thánh và Người nói: “Có lời Kinh Thánh chép rằng: Đấng Ki-tô phải chịu khổ hình, rồi ngày thứ ba, từ cõi chết sống lại; phải nhân danh Người mà rao giảng cho muôn dân, bắt đầu từ Giê-ru-sa-lem, kêu gọi họ sám hối để được ơn tha tội. Chính anh em là chứng nhân về những điều này.” (Lc 24, 45-48)

Câu hỏi:

1/ Phúc Âm hóa và Truyền giáo có gì khác nhau và giống nhau?

Thưa:

– Giống nhau: Cùng rao giảng Lời Chúa , đem Tin Mừng cho mọi người .

– Khác nhau:

+ Phúc âm hóa là tự cải hóa đời sống của mình trước theo tinh thần Phúc Âm, rồi mới đem Chúa đến cho người khác .

+ Truyền Giáo là rao giảng Lời Chúa cho mọi người và giúp Lời Chúa thấm nhập đời sống họ .

2/ Tin Mừng Chúa Kitô được lan tỏa như thế nào?

Thưa: Từ thế kỷ XVI, song song với công cuộc thám hiểm thế giới, Tin Mừng Chúa cũng đã vượt đại dương đến với Châu Mỹ, Châu Á. Các vị thừa sai đi truyền giáo gặp rất nhiều khó khăn trở ngại khi đụng đến ngôn ngữ, nền văn hóa, chế độ, thậm chí còn bị cấm hoạt động vv... Tuy vậy, Tin Mừng đã được phổ quát trên khắp địa cầu.

Thực hành: Em luôn nhớ cầu xin Chúa Thánh Thần soi sáng, hướng dẫn, tăng thêm sức mạnh và lòng can đảm để em sống chứng nhân cho Chúa Kitô trong xã hội hôm nay.

BÀI 22:

HIỆN TÌNH GIÁO HỘI CÔNG GIÁO VIỆT NAM

Lời Chúa:

“Thần Khí Chúa ngự trên tôi, vì Chúa đã xức dầu tấn phong tôi, để tôi loan báo Tin Mừng cho kẻ nghèo hèn. Người đã sai tôi đi công bố cho kẻ bị giam cầm biết họ được tha, cho người mù biết họ được sáng mắt, trả lại tự do cho người bị áp bức, công bố một năm hồng ân của Chúa.” (Lc 4, 18- 19)

Câu hỏi:

1/ Hội Đồng Giám Mục Việt Nam là gì?

Thưa: Hội đồng Giám mục Việt Nam là hội đồng giám mục của các giám mục Việt Nam. Mục đích của hội đồng là các giám mục Công giáo cùng nhau thi hành chức vụ mục tử trong Hội Thánh Công giáo, đặc biệt đưa ra những hình thức và phương pháp hoạt động tông đồ phù hợp với hoàn cảnh của thời đại (GM III, 38). Tất cả các Giám Mục người Việt đang sinh sống tại Việt Nam, kể cả các vị hưu, đều là thành viên Hội đồng.

2/ Em hãy cho biết, hiện nay Ban Thường Vụ Hội Đồng Giám Mục Việt Nam gồm những ai? (cập nhật năm 2023)

Thưa: Gồm các vị sau:

- + Chủ tịch: Đức Tổng Giám mục Giuse Nguyễn Năng
- + Phó Chủ tịch: Đức Tổng Giám mục Giuse Vũ Văn Thiên
- + Tổng thư ký: Đức Giám mục Giuse Đỗ Mạnh Hùng
- + Phó tổng thư ký: Đức Giám mục Louis Nguyễn Anh Tuấn

Bài làm: Em hãy cho biết hiện nay, Giáo Hội Công Giáo Việt Nam có bao nhiêu Giáo Tỉnh và Giáo Phận ?

BÀI 23:

GẶP GỠ CÁC TÔN GIÁO BẠN

Lời Chúa: “Đức Giê-su bảo: “Đừng ngăn cản người ta, vì không ai lấy danh nghĩa Thầy mà làm phép lạ, rồi ngay sau đó lại có thể nói xấu về Thầy. Quả thật, ai không chống lại chúng ta là ủng hộ chúng ta.” (Mc 9, 39-40)

Câu hỏi:

1/ Hội Thánh nói gì về các tôn giáo bạn?

Thưa: Hội Thánh khuyến khích chúng ta nhìn nhận, duy trì và cổ động cho những thiện ích thiêng liêng cũng như luân lý và những giá trị xã hội văn hóa của các tín đồ thuộc tôn giáo khác, bằng con đường đối thoại và hợp tác cách thận trọng và bác ái với tín đồ các tôn giáo ấy mà vẫn là chứng tá của đức tin và đời sống Kitô Giáo.

2/ Đối thoại liên tôn là gì?

Thưa: Đối thoại liên tôn là việc gặp gỡ giữa các tôn giáo nhằm gia tăng sự hiểu biết, tình huynh đệ và làm phong phú lẫn nhau.

3/ Có những hình thức đối thoại liên tôn nào?

Thưa: Có nhiều hình thức và mức độ đối thoại liên tôn:

_ **Đối thoại bằng cuộc sống:** sống với nhau như láng giềng tốt, cùng nhau chia sẻ buồn vui.

_ **Đối thoại bằng cộng tác** với nhau trong công việc.

_ **Đối thoại bằng trao đổi thần học:** tìm cách đào sâu kiến thức về gia sản các tôn giáo của nhau và thẩm định các giá trị siêu nhiên nơi các tôn giáo bạn.

_ Đối thoại bằng chia sẻ kinh nghiệm tôn giáo: chia sẻ những giá trị liên quan đến cầu nguyện, chiêm niệm, đức tin và những con đường tìm đến Thiên Chúa.

Câu hỏi thảo luận:

1. Tại khu vực em sống có bao nhiêu tôn giáo? Giữa các tôn giáo này, có sự hiểu biết, đối thoại và cộng tác với nhau như thế nào?
2. Em và giáo xứ đã có những kinh nghiệm nào trong việc đối thoại với các tôn giáo?

BÀI 24:

NGƯỜI GIÁO DÂN TRONG HỘI THÁNH

Lời Chúa: “Vậy anh em hãy đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ, làm phép rửa cho họ nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần, dạy bảo họ tuân giữ mọi điều Thầy đã truyền cho anh em. Và đây, Thầy ở cùng anh em mọi ngày cho đến tận thế.” (Mt 28, 19-20)

Câu hỏi:

1/ Người giáo dân nên thánh bằng cách nào?

Thưa: Bằng cách kết hợp với Chúa Ki-tô và sống đúng theo lời Ngài dạy qua các việc bổn phận hằng ngày, trong cuộc sống bản thân, gia đình, xã hội và Hội thánh.

2/ Người giáo dân mở rộng Nước Chúa bằng cách nào?

Thưa: Bằng cách chiến thắng ách thống trị của tội lỗi, nơi bản thân và trên thế giới, nhờ đời sống từ bỏ và bác ái để sắp xếp mọi sự theo ý Thiên Chúa, và dẫn đưa mọi người đến cùng Ngài.

Câu hỏi thảo luận:

1. Trong cuộc sống, em đã gặp hoặc đọc thấy đây đó những mẫu Ki tô hữu đáng phục. hãy kể ra những khuôn mặt đó và cho biết em ngưỡng mộ họ về những điểm nào?
2. “Cả các anh nữa, hãy đi vào vườn nho!” (Mt 20, 7). Lời mời gọi này có phải chỉ dành riêng cho các linh mục, tu sĩ không?

BÀI 25:

GIÁO XỨ CHÚNG MÌNH

Lời Chúa: “Các tín hữu chuyên cần nghe các Tông Đồ giảng dạy, luôn luôn hiệp thông với nhau, siêng năng tham dự lễ bẻ bánh, và cầu nguyện không ngừng.”
(Cv 2, 42)

Câu hỏi:

1/ Thế nào là một giáo xứ?

Thưa: Giáo xứ là:

- _ Một cộng đoàn Dân Chúa.
- _ Tổ chức đời sống phụng vụ và tập hợp Dân Chúa để cử hành phụng vụ.
- _ Duy trì và củng cố đức tin cho Dân Chúa.
- _ Là môi trường dạy giáo lý.
- _ Là nơi tổ chức các công tác từ thiện bác ái và các hoạt động tông đồ.
- _ Là căn nhà mở rộng đón tiếp mọi người và phục vụ mọi người.

2/ Người trẻ có trách nhiệm nào với giáo xứ?

Thưa: Người trẻ cần cộng tác với giáo xứ và với nhau qua việc tham gia các hình thức phục vụ như dạy giáo lý, ca đoàn, lễ sinh, trật tự, giữ xe, cắm hoa, vệ sinh nhà thờ,...

Câu hỏi thảo luận:

1. Em có những đề nghị cụ thể nào để người trẻ tham gia tích cực vào các sinh hoạt của giáo xứ?

BÀI 26:

SỐNG TÌNH GIA ĐÌNH

Lời Chúa: “ Ai thờ cha thì bù đắp lỗi lầm, ai kính mẹ thì tích trữ kho báu.”

(Hc 3, 3-4)

Câu hỏi:

1/ Chúng ta phải sống tình gia đình thế nào?

Thưa: Để sống tình gia đình, chúng ta cần nỗ lực trong việc:

- _ Năng cầu nguyện chung với nhau.
- _ Sống gắn bó với gia đình qua sự hiện diện và chia sẻ trong từng bữa ăn chung, từng biến cố vui buồn của nhau và của gia đình.
- _ Quan tâm đến nhau và những nhu cầu của nhau.
- _ Luôn yêu thương, tha thứ, thông cảm và bảo bọc nhau.
- _ Vui vẻ chấp nhận phần hy sinh hơn hoặc phần thiệt thòi hơn thay vì đòi hỏi phần hơn cho mình.

Câu hỏi thảo luận:

1. Gia đình em và những gia đình em quen biết có những điểm nào đáng mơ ước và có những điểm nào chưa được?
2. Hãy chia sẻ một vài kinh nghiệm để xây dựng tình gia đình của em.
3. Em cần phải nỗ lực hơn về khía cạnh nào để xây dựng gia đình mình?

BÀI 27:

GIA ĐÌNH MAI SAU CỦA TÔI

Lời Chúa: “Vì thế, người ta sẽ lìa cha mẹ mà gắn bó với vợ mình, và cả hai sẽ thành một xương một thịt. Như vậy, họ không còn là hai, nhưng chỉ là một xương một thịt. Vậy, sự gì Thiên Chúa đã phối hợp, loài người không được phân ly.” (Mt 19, 5-6)

Câu hỏi:

1/ Yếu tố nào giúp người ta thành công trong đời sống hôn nhân gia đình?

Thưa: Đó là sự chuẩn bị, gồm ba giai đoạn:

_ **Chuẩn bị xa từ thời thơ ấu:** học hỏi giáo lý, các đức tính nhân bản, các kỹ năng sống, giúp trưởng thành về nhân cách cũng như đời sống thiêng liêng để có thể chọn lựa bậc sống hôn nhân như một ơn gọi và một sứ mạng đích thực.

_ **Chuẩn bị gần:** học hỏi giáo lý hôn nhân và gia đình để sau này biết cách xây dựng một gia đình Kitô giáo. Đồng thời, ổn định về mặt sự nghiệp và vật chất.

_ **Chuẩn bị liền trước bí tích:** điều tra hôn phối, bỏ túc những thiếu sót về giáo lý, học hỏi ý nghĩa các nghi thức,...

Câu hỏi thảo luận:

1. Nếu lập gia đình, em mơ ước sẽ tạo lập một gia đình như thế nào?
2. Em thấy cần phải trang bị cho bản thân những gì ngay từ bây giờ để có thể xây dựng một gia đình hạnh phúc trong tương lai?
3. Hiện nay việc lập gia đình với người khác đạo ngày càng nhiều. Đây là những thách đố đối với những cuộc hôn nhân khác đạo? Làm thế nào để những cuộc hôn nhân này được bền vững và hạnh phúc?

BÀI 28:

CHỌN NGÀNH HỌC CHO TƯƠNG LAI - CHỌN NGHỀ

Câu hỏi thảo luận:

1. Em đã có những dự định nào cho tương lai? Khi lựa chọn ngành học, em dựa vào những tiêu chuẩn nào?
2. Khi những chọn lựa về ngành học của em mâu thuẫn với ý kiến của ba mẹ hoặc gia đình, em sẽ giải quyết thế nào?
3. Đây là những khó khăn đối với ngành nghề em chọn?
4. Có khi nào em cầu nguyện để xin Chúa soi sáng, giúp em có một lựa chọn sáng suốt và đúng đắn không?

BÀI 29:

ỨNG XỬ TRONG MỘT XÃ HỘI GIAN DỐI

Lời Chúa: “Ai trung tín trong việc rất nhỏ, thì cũng trung tín trong việc lớn; ai bất lương trong việc rất nhỏ thì cũng bất lương trong việc lớn.” (Lc 6, 10)

Câu hỏi:

1/ Để có thể chọn sống trung thực, chúng ta cần làm gì?

Thưa: Để có thể chọn sống trung thực, chúng ta cần:

- _ Ý thức phẩm giá cao quý của mình là con cái Thiên Chúa.
- _ Ý thức người Ki tô hữu là người được mời gọi làm muối làm men cho đời, là người được sai đi để làm chứng cho sự thật, đem Tin mừng đến cho mọi người.
- _ Trước mỗi việc, luôn ghi nhớ lời dạy của Chúa Giê-su: “Điều gì con không thích, thì cũng đừng làm cho ai cả.” Ai cũng muốn người khác chân thật với mình.

Câu hỏi thảo luận:

1. Hãy kể ra một vài trường hợp gian dối mà em gặp phải. Cảm nghĩ và phản ứng của em trong những trường hợp đó ra sao?
2. Đâu là nguyên nhân dẫn đến nhiều hiện tượng gian dối trong xã hội ngày nay?

BÀI 30:

CÙNG NHÌN LẠI NHỮNG CHẶNG ĐƯỜNG ĐÃ QUA VÀ HƯỚNG TỚI TƯƠNG LAI

Thực hành: Mỗi em ghi ra giấy một bài “tĩnh tâm cá nhân” để nhìn lại chặng đường đã qua và định hướng cho tương lai sắp tới.

Gợi ý:

1. Định hướng căn bản:

- Tôi đã gần qua tuổi 18. Thời gian trôi thật nhanh. Đời sống như một khoảnh khắc, sẽ chấm dứt thật nhanh. Nếu ngày mai hoặc đêm nay hoặc lát nữa, Chúa gọi tôi về, tôi đã hoàn thành đời tôi thế nào? Điều gì đã, đang và sẽ dệt nên ý nghĩa đời tôi, nếu không phải là tình mến Chúa yêu người?

2. Kiểm điểm:

- Hôm nay đây, tôi đang dùng đời sống tôi vào mục đích nào? Tôi có sử dụng thời giờ Chúa ban cách hữu ích không? Tôi đã làm được gì cho bản thân và cho người chung quanh? Tôi có biết đầy đủ về bản thân tôi không?

3. Với Thiên Chúa:

- Đọc lại kinh Tin Kính: Tôi hiểu thế nào về đức tin, đức cậy, đức mến? Tôi có thực sự phó thác đời tôi cho Thiên Chúa không?

- Đọc lại các điều răn: điều răn thứ nhất của Mười điều răn dạy gì? 9 điều răn khác? Năm điều răn Hội Thánh? Tám mối phúc thật? Cải tội bảy mối có bảy đức? 14 mối thương người. Tôi có thực sự trung thành với Chúa chưa? Tôi có trung thành với Hội Thánh không?

- Đọc lại kinh: Đạo Đức Chúa Trời có bảy phép bí tích. Tôi đã sống ơn bí tích Rửa tội và bí tích Thêm sức thế nào? Tôi dự lễ và rước lễ với tâm tình nào? Bao lâu tôi xưng tội một lần? với tâm tình nào? Hằng ngày tôi có quan tâm tự xét mình để đổi mới đời sống?

- Đọc lại các kinh: Lạy Cha, Kính Mừng, Sáng Danh và suy nghĩ về tinh thần cầu nguyện lâu nay của tôi. Mỗi ngày tôi dành cho Chúa được mấy phút? Tôi đến với Thiên Chúa đơn sơ tin cậy như một đứa con nhỏ, hay là cầu kỳ kiêu cách? Tôi có năng lần hạt kính Đức Mẹ không?.

- Nếu đang đi học: Có phải tôi chỉ học cho cha mẹ được vui? Nếu đã đi làm: Tôi làm chỉ vì muốn được lòng ông chủ, được lòng cấp trên? Học tập và làm việc trước hết phải là do tinh thần trách nhiệm trước lương tâm, cho Chúa và vì Chúa.

- Tôi đã quan tâm tới tiếng Chúa gọi tôi? Nếu tôi hướng về đời sống tận hiến, có thật là hoàn toàn vô vụ lợi không? Nếu tôi sẽ sống đời hôn nhân, tôi có biết rằng hôn nhân là một con đường nên thánh không?

4. Với bản thân: đức, trí, thể dục:

- Tính tình tôi thế nào? Tôi có vui vẻ và dễ thương với mọi người không?

- Tôi có điều độ không? Tôi có thanh khiết trong mắt nhìn, trong tưởng tượng và trong lời nói không?

- Sức khỏe tôi ra sao? Có bệnh mãn tính nào không? Đã tìm ra phương thức chữa trị chưa?.

- Tôi có can đảm, vận dụng nghị lực và kiên nhẫn để đứng vững khi sự việc xung quanh đi ngược với ý muốn của tôi không?

- Tôi có một bản lĩnh riêng hay tôi chỉ để cho mình bị bạn bè và hoàn cảnh lôi cuốn?

- Tôi có đủ tự chủ để vượt thắng những cám dỗ về tình dục, về rượu, về thuốc lá?

- Trình độ văn hoá của tôi hiện nay đã đủ để bước vào đời chưa? - Tôi còn phải học thêm những gì để thực hiện được ước mơ và hoài bão của mình?

5. Với người chung quanh:

- Thiên Chúa dạy tôi yêu thương mọi người như chính bản thân. Tôi đã yêu thương mọi người như thế nào?.

- Tôi có trung thành với tổ quốc tôi? Tôi có trung thực với thầy cô và các bạn tôi không?.

- Trong mọi dự định và hoạt động của tôi, tôi có thật sự nghĩ đến người khác hơn là nghĩ đến mình không?

- Tôi đã giúp gì cho gia đình: Trong việc xây dựng tình thân ái, trong các giờ kinh chung ở nhà, trong mọi công việc mà tôi có thể làm được? Tôi có tự nguyện tự giác để làm không?

- Tôi đã quá ham vui, thích hưởng thụ cá nhân, và do đó, đã chẳng có một cố gắng nào giúp đỡ những người chung quanh nhỏ tới nay, tôi có làm điều gì gây thiệt hại cho người khác? Tôi đã cố gắng để sống công bằng và bác là chia) Với những việc đã làm được, tôi đã thực sự hài lòng chưa?

6. Với Hội Thánh và việc tông đồ:

- Tôi đã có ý thức làm việc tông đồ như thế nào và với mức độ nào?

- Tôi đã có tham gia việc phục vụ trong khu xóm, trong giáo xứ Tham gia ca đoàn, dạy giáo lý, đội trật tự, đội mai táng...

- Tôi đã làm chứng cho Chúa bằng chính đời sống của bản thân tôi?.

- Tôi đã nói chuyện với bạn bè ở trường, ở sở làm về đức tin của tôi, hoặc đã giới thiệu sách và Công giáo cho họ? Tôi đã mời một vài người bạn ngoài Công giáo đến nhà thờ trong những dịp lễ lớn: lễ Phục sinh, lễ Giáng sinh, ngày châu lượt, đêm thánh ca, buổi hội diễn cuối niên khoá giáo lý? Tôi có mau mắn giúp họ mượn sách vở hoặc phim ảnh Công giáo....

7. Quyết tâm:

Nếu tôi yếu đuối về bất cứ điểm nào nói trên, tôi sẽ cố gắng sửa mình thế nào? Tôi có biết tin vào ơn Chúa và cố gắng hết sức không? Tôi sẽ làm gì để tự thăng tiến thành một con người xứng đáng với tên gọi là người? Tôi còn phải làm gì để trở nên người phục vụ đắc lực cho quê hương dân tộc và cho Hội Thánh?